

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm báo cáo: 2019

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VI NA TA BA**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0305020995**
- Vốn điều lệ: **115.000.000.000 đồng**
- Địa chỉ: **8 Hoàng Hoa Thám, Phường 7, Q. Bình Thạnh, TP.HCM**
- Số điện thoại: **(028) 39560681**
- Website: **vinainvest.com.vn**
- Mã cổ phiếu : **VTJ**

Quá trình hình thành và phát triển:

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty cổ phần Thương mại và Đầu tư VI NA TA BA cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 4103006943 ngày 07/06/2007 do Sở kế hoạch và đầu tư Tp. HCM cấp. Các giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất (lần thứ 14) là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0305020995 cấp ngày 19/08/2019.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính: Mua bán nguyên phụ liệu ngành thuốc lá, kinh doanh vận chuyển hàng hóa, Mua bán thuốc lá điều sản xuất trong nước, kinh doanh bất động sản, đầu tư tài chính,...

- Địa bàn kinh doanh: trong nước

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: *Đại hội đồng cổ đông – Ban Kiểm soát – Hội đồng quản trị - Ban điều hành*
- Các công ty con, công ty liên kết: Công ty TNHH Thương mại dịch vụ VTJ Việt Nam

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phát triển bền vững, tập trung phát triển thành công ty có uy tín trong nước, chủ yếu tập trung vào lĩnh vực phân phối sản phẩm tiêu dùng.
- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Công ty
- Luôn đảm bảo tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh.

- Luôn đảm bảo quyền lợi của cổ đông.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tái cấu trúc nguồn nhân lực để đảm bảo thực hiện kế hoạch kinh doanh theo từng thời kỳ.
- Chuyển hướng kinh doanh phù hợp với thế mạnh của Công ty
- Xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ, năng lực phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện tốt quản trị rủi ro, đảm bảo không thất thoát các nguồn lực.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Các sản phẩm, dịch vụ công ty cung cấp đều được các cơ quan thẩm định uy tín trong và ngoài nước kiểm định. Tuân thủ các chính sách pháp luật trong việc phân phối sản phẩm có nguồn gốc rõ ràng.

5. Các rủi ro:

Nền kinh tế trong và ngoài nước gặp nhiều khó khăn, sức tiêu dùng suy giảm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm/ *Yearly Operations*

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ
Doanh thu	22.096.000.000	16.655.089.246	75,38%
Tổng lợi nhuận sau thuế	15.863.000.000	11.218.886.436	70,72%

Năm 2019, Công ty đã tạm dừng việc kinh doanh thuốc lá bao, tập trung giải quyết các hàng tồn kho tồn đọng. Công ty đã sử dụng phần lớn vốn lưu động hiện có vào hoạt động đầu tư trái phiếu và cổ phiếu.

Lợi nhuận mang lại trong năm 2019 chủ yếu từ việc chuyển nhượng cổ phiếu.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

* Ông Hoàng Đăng Tiến: Chủ tịch HĐQT – Người đại diện pháp luật, tỷ lệ sở hữu cổ phần 0%

* Bà Tiêu Thị Bích Trâm, Phụ trách Kế toán, tỷ lệ sở hữu cổ phần 0%

- Những thay đổi trong ban điều hành:

* Ông Nguyễn Đức Thuận thôi giữ chức vụ giám đốc công ty do từ nhiệm.

* Bà Vũ Thị Mai Thủy thôi giữ chức Phụ trách kế toán do từ nhiệm.

- Số lượng cán bộ, nhân viên đến thời điểm ngày 31/12/2019

* Trên đại học : 0 người

* Đại học: 04 người

* Cao đẳng: 01 người

* Trung cấp: 01 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

b) Các công ty con, công ty liên kết

STT	Hạng mục đầu tư	Số lượng	Đơn giá bình quân	Trị giá đầu tư
I	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết			53.980.000.000
1	Cao Thái Sơn	4.300.000	10.000	43.000.000.000
2	LBE	266.000	30.000	7.980.000.000
II	Đầu tư trái phiếu			-
III	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác			3.000.000.000
1	VFS-CK Nhất Việt	300.000	10.000	3.000.000.000

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính (ĐVT: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng giảm so với năm 2018	
				%	Thành tiền
1	Tổng tài sản	110.073	118.583	108%	8.510
2	Nợ phải trả	5.104	2.395	47%	(2.709)
3	Vốn chủ sở hữu	104.969	116.188	111%	11.219
4	Tổng doanh thu	19.560	16.655	85%	(2.905)
5	Lợi nhuận trước thuế	(10.135)	11.219		21.354

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	16,20	22,36	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	15,81	22,36	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,05	0,02	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,05	0,02	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	6,34	3,95	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,13	0,03	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,70)	2,79	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,10)	0,10	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,09)	0,09	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,76)	2,77	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần tính đến ngày 31/12/2019 là 11.500.000 cổ phần đăng ký phát hành, số lượng cổ phần phổ thông đã bán ra: 11.400.000 cổ phần, số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành: 11.400.000 cổ phần, mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 đồng/ cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác

* Trong nước: 11.400.000 cổ phần

* Nhà nước : 0

* Tổ chức khác: chiếm 17,94%

* Cá nhân: 82,06%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

e) Các chứng khoán khác

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Công ty thực hiện các chỉ tiêu như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ
Doanh thu	22.096.000.000	16.655.089.246	75,38%
Tổng lợi nhuận sau thuế	15.863.000.000	11.218.886.436	70,72%

Năm 2019, Công ty đã tạm dừng việc kinh doanh thuốc lá bao, tập trung giải quyết các hàng tồn kho tồn đọng. Công ty đã sử dụng phần lớn vốn lưu động hiện có vào hoạt động đầu tư trái phiếu và cổ phiếu.

Lợi nhuận mang lại trong năm 2019 chủ yếu từ việc chuyển nhượng cổ phiếu.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản (ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Giá trị	Tỷ lệ
A. Tài sản ngắn hạn	53.553	82.710	(29.157)	65%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.460	20.685	(19.225)	7%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		51.973	(51.973)	0%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	49.333	5.183	44.150	952%
IV. Hàng tồn kho		1.994	(1.994)	0%
V. Tài sản ngắn hạn khác	2.760	2.875	(115)	96%
B. Tài sản dài hạn.	65.029	27.363	37.666	238%
I. Các khoản phải thu dài hạn		15	(15)	0%
II. Tài sản cố định	861	1.609	(748)	54%
III. Bất động sản đầu tư	7.462	7.552	(90)	99%
IV. Tài sản dở dang dài hạn	4.877	4.877	-	100%
V. Đầu tư tài chính dài hạn	51.829	13.000	38.829	399%

VI. Tài sản dài hạn khác		310	(310)	0%
TỔNG TÀI SẢN	118.582	110.073	8.509	108%

b) Tình hình nợ phải trả (ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Giá trị	Tỷ lệ
A. Nợ phải trả	2.395	5.104	(2.709)	47%
I. Nợ ngắn hạn	2.395	5.104	(2.709)	47%
II. Nợ dài hạn	-	-	-	0%

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Việc ngưng kinh doanh thuốc lá bao trong năm 2019, vừa làm tiết giảm chi phí, giảm các khoản lỗ do kinh doanh không hiệu quả vừa là cơ hội để công ty chuyển hướng hoạt động, tìm kiếm thêm mục tiêu ở các hoạt động thương mại khác, vừa là tiền đề cho việc tái cơ cấu hoạt động kinh doanh của công ty.

- Tiếp tục tái cấu trúc mạnh mẽ, tiết giảm tối đa các chi phí hoạt động.

- Tiếp tục đầu tư tài chính, phân đầu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận mà ĐHCĐ đã giao phó.

- Hướng đến việc M&A những công ty phù hợp, nhằm chuyển đổi chiến lược kinh doanh của công ty.

4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Công tác tổ chức:

Trong năm 2019, các thành viên Hội đồng quản trị đã tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu - ngày không còn là TV.HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp
1	Ô. Nguyễn Triết	Chủ tịch	24/04/2013-12/01/2019	0/1	100%	Công tác nước ngoài
2	Ô. Thái Hoàng Long	Thành viên	20/04/2012-12/01/2019	1/1	100%	
3	Ô. Lê Khả Tuyên	Thành viên	21/11/2016-12/01/2019	1/1	100%	
4	Ô. Trần Việt Thắng	Thành viên	02/11/2017-12/01/2019	1/1	100%	
5	Ô. Nguyễn Văn Hạnh	Chủ tịch	12/01/2019-05/04/2019	7/7	100%	
6	Ô. Nguyễn Đức Thuận	Thành viên	22/04/2008-20/06/2019	10/10	100%	
7	Ô. Hoàng Đăng Tiến	Thành viên	12/01/2019	29/29	100%	

		Chủ tịch	05/04/2019	29/29	100%	
8	Ô. Lê Chí Long	Thành viên	11/05/2019	19/19	100%	
9	Ô. Đỗ Anh Ngọc	Thành viên	20/08/2019	6/6	100%	

Hiện nay, Hội đồng quản trị gồm 03 thành viên:

1/ Ông Hoàng Đăng Tiến – Chủ tịch HĐQT

2/ Ông Lê Chí Long – Thành viên HĐQT

3/ Ông Đỗ Anh Ngọc – Thành viên HĐQT

Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị họp thường kỳ 01 quý 01 lần (Họp trực tiếp hoặc qua thư điện tử). Tất cả cuộc họp đều được chuẩn bị nội dung cụ thể và thông báo đến từng thành viên trước cuộc họp.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị thực hiện 04 cuộc họp thường kỳ các cuộc họp đột xuất nhằm kiểm tra tình hình thực hiện và đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Ban giám đốc, ban quản trị thực hiện theo kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

St t	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu và ngày không còn là TV. Ban kiểm soát	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Dung	TM. Trưởng ban	23/01/2019-20/08/2019	4/4	100%	
2	B. Nguyễn Thị Thu Bình	Thành viên	23/01/2013-20/08/2019	4/4	100%	
3	Ô. Đỗ Văn Chiến	Trưởng ban	13/05/2019	3/3	100%	
4	Ô. Quảng Thanh Bình	Thành viên	20/08/2019	3/3	100%	

Công tác giám sát của HĐQT:

Căn cứ Điều lệ và những quy chế, quy định đã ban hành, HĐQT thực hiện chức năng giám sát bộ máy quản lý và điều hành Công ty một cách thường xuyên, liên tục thông qua việc quan sát, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, biểu mẫu, văn bản báo cáo nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh Công ty thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và tinh thần Nghị Quyết ĐHCĐ đề ra và kết quả như sau:

+ Ban giám đốc, ban điều hành đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và đã thực hiện theo đúng các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đề ra.

+ Đối với các bộ quản lý các phòng ban, đều thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được phân công.

Ban giám đốc, lãnh đạo các phòng ban Công ty đã tiến hành nghiêm túc việc kiểm tra định kỳ, đột xuất nên đã không xảy ra thiệt hại về mặt vật chất, sai phạm trong công tác, hạn chế mức thấp nhất việc lãng phí cũng như các rủi ro thiệt hại khác.

Công tác ban hành Quy chế:

Công ty hoạt động có nề nếp theo đúng quy định của pháp luật, HĐQT đã triển khai và hoàn thiện công tác xây dựng ban hành các nội quy, quy chế công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Căn cứ Điều lệ và những quy chế, quy định đã ban hành, HĐQT thực hiện chức năng giám sát bộ máy quản lý và điều hành Công ty một cách thường xuyên, liên tục thông qua việc quan sát, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, biểu mẫu, văn bản báo cáo nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh Công ty thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và tinh thần Nghị Quyết ĐHCĐ đề ra và kết quả như sau:

+ Ban giám đốc, ban điều hành đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và đã thực hiện theo đúng các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đề ra.

+ Đối với các bộ quản lý các phòng ban, đều thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được phân công.

Ban giám đốc, lãnh đạo các phòng ban Công ty đã tiến hành nghiêm túc việc kiểm tra định kỳ, đột xuất nên đã không xảy ra thiệt hại về mặt vật chất, sai phạm trong công tác, hạn chế mức thấp nhất việc lãng phí cũng như các rủi ro thiệt hại khác.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Năm 2019, HĐQT đã nâng cao vai trò giám sát của từng thành viên trong các nhiệm vụ cụ thể được phân công. Với trách nhiệm của mình, từng thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi, thường xuyên trao đổi Ban giám đốc, Ban điều hành trong quá trình thực hiện Nghị Quyết cũng như kịp thời tháo gỡ khó khăn trong hoạt động kinh doanh.

- Hội đồng quản trị đã nỗ lực chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh Công ty theo đúng định hướng phát triển và những chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Các thành viên HĐQT đã cố gắng hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao phó vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và Nhà nước.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu - ngày không còn là TV.HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp
1	Ô. Nguyễn Triết	Chủ tịch	24/04/2013-12/01/2019	0/1	100%	Công tác nước ngoài
2	Ô. Thái Hoàng Long	Thành viên	20/04/2012-12/01/2019	1/1	100%	
3	Ô. Lê Khả Tuyên	Thành viên	21/11/2016-12/01/2019	1/1	100%	
4	Ô. Trần Việt Thắng	Thành viên	02/11/2017-12/01/2019	1/1	100%	
5	Ô. Nguyễn Văn Hạnh	Chủ tịch	12/01/2019-05/04/2019	7/7	100%	
6	Ô. Nguyễn Đức Thuận	Thành viên	22/04/2008-20/06/2019	10/10	100%	
7	Ô. Hoàng Đăng Tiến	Thành viên	12/01/2019	29/29	100%	
		Chủ tịch	05/04/2019	29/29	100%	
8	Ô. Lê Chí Long	Thành viên	11/05/2019	19/19	100%	
9	Ô. Đỗ Anh Ngọc	Thành viên	20/08/2019	6/6	100%	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Cơ cấu nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021: Trình đại hội miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Đức Thuận và bầu bổ sung ông Đỗ Anh Ngọc làm thành viên nhiệm kỳ 2016-2021.
- Tạm ngưng việc kinh doanh thuốc lá bao, tập trung giải quyết các hàng tồn kho tồn đọng, sử dụng phần lớn vốn lưu động hiện có vào hoạt động đầu tư trái phiếu và cổ phiếu.
- Di dời địa điểm kinh doanh Công ty, phù hợp tình hình hoạt động kinh doanh Công ty. Chấm dứt hoạt động chi nhánh Công ty tại Hà Nội.
- Sắp xếp bộ máy quản lý: Miễn nhiệm chức danh Giám đốc, thành lập Ban quản trị chuyên trách thực hiện các công việc hoạt động kinh doanh Công ty.
- Tái cơ cấu bộ máy nhân sự: sắp xếp bộ máy nhân sự, lao động theo hướng tinh gọn, giảm chi phí Công ty.
- Thống nhất chủ trương mua sắm, thanh lý tài sản, CCDC theo đề xuất của Ban Giám đốc và quy định hiện hành.
- Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019 là: Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam.
- Chỉ đạo Ban quản trị chuyên trách; Phụ trách Tài chính – Kế toán hoàn tất thủ tục quyết toán để chuẩn bị công tác kiểm toán BCTC và phục vụ số liệu cho ĐHCĐ thường niên năm 2020.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

2. Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu và ngày không còn là TV. Ban kiểm soát	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Dung	TM. Trưởng ban	23/01/2019-20/08/2019	4/4	100%	
2	B. Nguyễn Thị Thu Bình	Thành viên	23/01/2013-20/08/2019	4/4	100%	
3	Ô. Đỗ Văn Chiến	Trưởng ban	13/05/2019	3/3	100%	
4	Ô. Quảng Thanh Bình	Thành viên	20/08/2019	3/3	100%	

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Trưởng ban – Thành viên (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp

Tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, theo dõi và giám sát các hoạt động của HĐQT Công ty. Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng tháng, quý của phòng TC0KT trước khi trình HĐQT. Kiểm tra giám sát việc điều hành hoạt động của HĐQT và ban điều hành trong công tác quản lý, việc chấp hành quy định của pháp luật VN, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và điều lệ công ty.

Năm 2019, Ban kiểm soát chưa ghi nhận trường hợp nào vi phạm quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ quản lý công ty và cũng không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại của cổ đông về tình

hình hoạt động của công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

STT	Nội dung	Năm 2019
1	Thù lao HĐQT	138.000.000
2	Thù lao Thư ký HĐQT	10.000.000
3	Thù lao BKS	46.500.000
	Cộng	194.500.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công: Chấp hành đúng và nghiêm túc

VI. Báo cáo tài chính

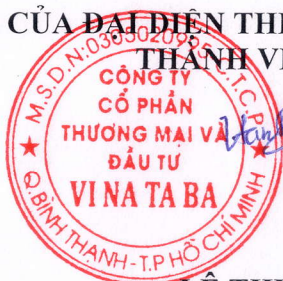
1. Ý kiến kiểm toán: Đơn vị kiểm toán độc lập: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN RSM VIET NAM.

Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình kinh doanh của công ty tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp chuẩn mực kế toán VN, chế độ kế toán doanh nghiệp VN.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo đính kèm.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
THÀNH VIÊN HĐQT



LÊ THỊ HẠNH

